

**9. Tên thủ tục hành chính: Hỗ trợ khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai - 2.002161**

**9.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính.**

STT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Ghi chú
<b>Bước 1</b>	<b>Nộp hồ sơ thủ tục hành chính:</b> <i>Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau:</i>	<p>1. Gửi hồ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Gửi hồ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND xã, phường, thị trấn.</p> <p>2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.	
<b>Bước 2</b>	<b>Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính</b>	<p>1. Đối với hồ sơ được nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ.</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;</p>	Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc ( <i>không để quá 3 giờ làm việc</i> ) hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày.	

STT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Ghi chú
		<p>b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;</p> <p>c) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p>		
<b>Bước 3</b>	<b>Giải quyết thủ tục hành chính</b>	- Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<b>15 ngày làm việc, trong đó:</b>	
		1. Tiếp nhận hồ sơ (Bộ phận TN&TKQ)	0,5 ngày làm việc	
		2. Giải quyết hồ sơ (cơ quan/bộ phận chuyên môn), trong đó:	14 ngày	
		+ Công chức xã: Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết, dự thảo và tổng hợp các văn bản góp ý, thẩm định hồ sơ. + CT, Phó CTUBND xã: Ký phê duyệt kết quả TTHC. + Bộ phận văn phòng: Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho	10 ngày  03 ngày  01 ngày	

STT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết	Ghi chú
		<i>công chức chuyên môn hoặc trả kết quả cho cá nhân/tổ chức</i>		
<b>Bước 4</b>	<b>Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ trước khi giao cho cá nhân và yêu cầu ký nhận kết quả và trao cho người đến nhận.</li> <li>- Trong trường hợp nhận hộ, người nhận hộ phải có thêm giấy uỷ quyền hoặc chứng minh thư của người được uỷ quyền.</li> <li>- Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích. (đăng ký theo hướng dẫn của Bưu điện) (nếu có).</li> <li>- Thời gian trả kết quả: Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.</li> </ul>	<i>0,5 ngày làm việc</i>	

## 9.2. Thành phần, số lượng hồ sơ

### a) Thành phần hồ sơ

- Đơn đề nghị hỗ trợ thiệt hại do thiên tai theo mẫu số 1, 2, 3, 4, 5 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ.
- Bản kê khai số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu theo mẫu số 6 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (nếu có).

- Bảng thống kê thiệt hại do thiên tai có xác nhận của ấp, khóm, khu dân cư.
- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với cấp huyện, cấp xã).

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định.

**9.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do thiên tai.

**9.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** UBND cấp xã.

**9.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản trả lời hoặc thông báo kết quả giải quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng (Điều 6 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017).

**9.6. Phí, lệ phí:** Không.

**9.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** - Mẫu số 1, 2, 3, 4, 6 Phụ lục I Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ.

- Bảng tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ để khôi phục sản xuất nông nghiệp vùng bị thiệt hại do thiên tai (Mẫu số 1, 2, 3, 4, 5, 6) phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP (đối với cấp huyện, cấp xã)

**9.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Sản xuất không trái với quy hoạch, kế hoạch và hướng dẫn sản xuất nông nghiệp của chính quyền địa phương.

- Có đăng ký kê khai ban đầu được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đối với chăn nuôi tập trung (trang trại, gia trại, tổ hợp tác, hợp tác xã) và nuôi trồng thủy sản hoặc giấy chứng nhận kiểm dịch (nếu có).

- Thiệt hại xảy ra khi đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

- Thời điểm xảy ra thiệt hại: Trong thời gian xảy ra thiên tai trên địa bàn được Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn địa phương xác nhận.

**9.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:-** Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013.

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Quyết định số 3594/QĐ-BNN-VP ngày 20/08/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

**9.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

<b>Thành phần hồ sơ lưu</b>	<b>Bộ phận lưu trữ</b>	<b>Thời gian lưu</b>
- Như mục <b>9.2</b> ;- Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện. - Hồ sơ thẩm định (nếu có) - Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có)	UBND cấp xã.	Từ 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của đơn vị

**Phụ lục**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại đối với cây trồng do thiên tai**

Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, phường.....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích cây trồng bị thiệt hại do thiên tai như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối tượng:.....

Thời điểm gieo, trồng: .....

Diện tích thiệt hại: ..... ha.

Vị trí đất gieo, trồng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

2. Đối tượng:.....

Thời điểm gieo, trồng: .....

Diện tích thiệt hại: ..... ha.

Vị trí đất gieo, trồng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

Đề nghị Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã (phường).....  
xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của.....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách  
nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**

**ÁP/ KHÓM**

(Ký, ghi rõ họ và

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**Người làm đơn**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Phụ lục**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại sản xuất lâm nghiệp do thiên tai**

Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, phường.....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích bị thiệt hại do thiên tai trong sản xuất lâm nghiệp như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối với diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp, vườn giống, rừng giống bị thiệt hại:

a) Đối với diện tích cây rừng:

Đối tượng trồng: ..... Tuổi rừng:.....

Thời điểm trồng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha.

Vị trí trồng rừng: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: .....ha

Thiệt hại trên 70% là: .....ha

b) Đối với các loài cây lâm sản ngoài gỗ:

Vị trí: .....

Thời điểm trồng: .....

Loài cây: .....

Số lượng thiệt hại: ..... ha

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

c) Đối với vườn giống:

Thời điểm xây dựng: .....

Diện tích thiệt hại: .....ha.

Vị trí: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

d) Đối với rừng giống:

Thời điểm xây dựng: .....

Loại rừng giống: .....

Diện tích thiệt hại: ..... ha

Vị trí: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

2. Đối với cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm:

Vị trí: .....

Thời điểm trồng: .....

Loài cây: .....

Diện tích thiệt hại: ..... ha

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha

3. Đối với trồng cây phân tán:

Vị trí: .....

Loài cây: .....

Số lượng thiệt hại: ..... cây

Hồ sơ lưu gồm có: .....

.....  
.....

Đề nghị Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã (phường).....  
xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của .....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn, toàn trách  
nhiệm trước pháp luật./.



**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**ẤP/KHÓM**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

....., ngày ..... tháng ..... năm  
20.....

**Người làm đơn**  
*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**Phụ lục**

**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Hỗ trợ thiệt hại nuôi trồng thủy sản do thiên tai**

Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, phường.....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai diện tích nuôi trồng thủy sản và diện tích bị thiệt hại do thiên tai như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

Loại thủy sản nuôi: .....

Tổng diện tích mặt nước nuôi thủy sản: ..... ha.

Vị trí khu vực nuôi: .....

Thời điểm thả giống: .....

Số lượng giống thả nuôi: ..... con, nguồn gốc: .....

Hồ sơ lưu về giống gồm có: .....

Hình thức nuôi: .....

Thiệt hại từ 30 - 70% là: ..... ha hoặc .....m<sup>3</sup>lồng.

Thiệt hại trên 70% là: ..... ha hoặc .....m<sup>3</sup>lồng.

Đề nghị Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã (phường)..... xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của.....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**

**ẤP/KHÓM**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

....., ngày ..... tháng ..... năm

20....

**Người làm đơn**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

Mẫu số 04

**Phụ lục**  
**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của  
Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
-----

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**Hỗ trợ thiệt hại chăn nuôi do thiên tai**

Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, phường.....

Tôi tên là: .....

Địa chỉ: .....

Kê khai số lượng gia súc, gia cầm bị thiệt hại do thiên tai như sau:

Đợt dịch bệnh: .....

1. Đối tượng nuôi 1: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng : ..... con.

2. Đối tượng nuôi 2: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng : ..... con.

3. Đối tượng nuôi 3: ..... Tuổi vật nuôi: .....

Số lượng : ..... con.

Hồ sơ lưu gồm có: .....

.....  
.....

Đề nghị Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã (phường).....  
xem xét, hỗ trợ thiệt hại nêu trên của .....

Tôi xin cam kết nội dung theo bảng kê này là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm  
trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THÔN/BẢN/KHU DÂN CƯ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 20....

**Người làm đơn**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục

Mẫu số 06

**MẪU BẢN KÊ KHAI**

(Ban hành kèm theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KÊ KHAI**

**Số lượng chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) ban đầu**

Kính gửi: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn xã, phường.....

Họ, tên chủ cơ sở: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại....., Fax..... Email (nếu có): .....

Đăng ký chăn nuôi tập trung (hoặc nuôi trồng thủy sản) như sau:

TT	Đối tượng nuôi	Địa điểm	Diện tích nuôi (m <sup>2</sup> )	Thời gian bắt đầu nuôi (ngày, tháng) (dự kiến đối với thủy sản)	Số lượng giống dự kiến nuôi/thả (con)	Thời gian thu hoạch/xuất chuồng dự kiến (tháng, năm)	Sản lượng dự kiến	Ghi chú
1								
2								
....								

Những vấn đề khác:

.....  
.....

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai./.

.....ngày..... tháng ..... năm .....  
**Xác nhận của UBND xã/phường/thị trấn**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

.....ngày..... tháng ..... năm .....  
**CHỦ CƠ SỞ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

....., ngày .....tháng ..... năm .....

**Xác nhận của Cơ quan chuyên môn (nếu có)**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Phụ lục II**

**Mẫu số 1**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN  
BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ ĐỐI  
VỚI CÂY TRỒNG**

(Từ ngày.....tháng...năm.... đến ngày....tháng .. năm..... )

STT	Địa phương (xã)	Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ)	TỔNG HỢP THIẾT HẠI														KINH PHÍ HỖ TRỢ				
			DIỆN TÍCH THIẾT HẠI HƠN 70%							DIỆN TÍCH THIẾT HẠI TỪ 30% - 70%							Tổng NSNN hỗ trợ (tr.đ)	Trong đó			
			Lúa thuần (ha)	Mạ lúa thuần (ha)	Lúa lai (ha)	Mạ lúa lai (ha)	Ngô và rau màu (ha)	Cây công nghiệp (ha)	Cây ăn quả lâu năm (ha)	Lúa thuần (ha)	Mạ lúa thuần (ha)	Lúa lai (ha)	Mạ lúa lai (ha)	Ngô và rau màu (ha)	Cây công nghiệp (ha)	Cây ăn quả lâu năm (ha)		NS TW hỗ trợ (tr.đ)	NSDP đảm bảo (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSTW quy ra tiền	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSDP quy ra tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	<b>TỔNG SỐ</b>																				
1	.....																				
2	.....																				
	<b>THEO ĐỊA PHƯƠNG</b>																				

**Ghi chú:** UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên

.....ngày ..... tháng ..... năm .....

**Chủ tịch UBND.....**  
(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 2

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ SẢN**  
**XUẤT LÂM NGHIỆP**

**ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH**  
 (Từ ngày.....tháng ..... năm..... đến ngày.....tháng.....năm..... )

S T T	Địa phương (tỉnh, huyện, xã)	TỔNG HỢP THIẾT HẠI									KINH PHÍ HỖ TRỢ				
		Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ)	DIỆN TÍCH THIẾT HẠI HƠN 70%				DIỆN TÍCH THIẾT HẠI TỪ 30% - 70%				Tổng NSNN hỗ trợ (tr.đ)	Trong đó			
			Diện tích cây rừng (ha)	Diện tích cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp (ha)	Diện tích vườn giống, rừng giống (ha)	Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm (ha)	Diện tích cây rừng (ha)	Diện tích cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp (ha)	Diện tích vườn giống, rừng giống(ha)	Diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm (ha)		NSTW hỗ trợ (tr.đ)	NSDP đảm bảo (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSTW quy ra tiền	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSDP quy ra tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
	<b>T.SỐ</b>														
1	.....														
2	.....														
	<b>(CHI TIẾT THEO ĐP)</b>														

**Ghi chú:** UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ NUÔI**  
**THỦY SẢN**  
**ĐỀ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DỊCH BỆNH**  
 (Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

T	T	Địa phương (tỉnh, huyện, xã)	TỔNG HỢP THIẾT HẠI																							KINH PHÍ HỖ TRỢ GIÓNG				
			Thiệt hại hơn 70%											Thiệt hại từ 30 - 70%												Tổng NS NN hỗ trợ (tr.đ)	NS TW hỗ trợ (tr.đ)	NS ĐP đảm bảo (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NS TW quy ra tiền (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NS ĐP quy ra tiền
			Diện tích nuôi tôm quảng canh (ha)	Diện tích nuôi cá truyền thống cá bản địa (ha)	Diện tích nuôi tôm sú bán thâm canh, thâm canh (ha)	Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh, thâm canh (ha)	Diện tích nuôi nhuyễn thể (ha)	Diện tích nuôi cá tra thâm canh (ha)	Lồng, bè nuôi nước ngọt (100 m <sup>3</sup> )	Diện tích nuôi cá rô phi đơn tính thâm canh (ha)	Diện tích nuôi cá nước lạnh thâm canh (ha)	Lồng bè nuôi trồng ngoài biển (100 m <sup>3</sup> )	Diện tích nuôi trồng các loại thủy, hải sản khác (ha)	Diện tích nuôi tôm quảng canh (ha)	Diện tích nuôi cá truyền thống, cá bản địa (ha)	Diện tích nuôi tôm sú bán thâm canh, thâm canh (ha)	Diện tích nuôi tôm thẻ chân trắng bán thâm canh, thâm canh (ha)	Diện tích nuôi nhuyễn thể (ha)	Diện tích nuôi cá tra thâm canh (ha)	Lồng, bè nuôi nước ngọt (100 m <sup>3</sup> )	Diện tích nuôi cá rô phi đơn tính thâm canh (ha)	Diện tích nuôi cá nước lạnh thâm canh (ha)	Lồng, bè nuôi trồng ngoài biển (100 m <sup>3</sup> )	Diện tích nuôi trồng các loại thủy, hải sản khác (ha)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	
	T. SỐ																													
1	.....																													
2	.....																													
	THEO ĐP																													

**Ghi chú:** UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên

.....,ngày.....tháng.....năm .....  
**Chủ tịch UBND.....**



**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ CHĂN**  
**NUÔI ĐỀ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO DỊCH BỆNH**  
 (Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

STT	Địa phương (tỉnh, huyện, xã)	TỔNG HỢP THIẾT HẠI										KINH PHÍ HỖ TRỢ				
		Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ)	Gia cầm đến 28 ngày tuổi (con)	Gia cầm trên 28 ngày tuổi (con)	Lợn đến 28 ngày tuổi (con)	Lợn trên 28 ngày tuổi (con)	Bê cái hướng sữa đến 6 tháng tuổi (con)	Bò sữa trên 6 tháng tuổi (con)	Trâu, bò thịt, ngựa đến 6 tháng tuổi (con)	Trâu, bò thịt, ngựa trên 6 tháng tuổi (con)	Hươu, cừu, dê (con)	Tổng NSNN hỗ trợ (tr.đ)	NSTW hỗ trợ (tr.đ)	NSDP đảm bảo (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSTW quy ra tiền (tr.đ)	Hỗ trợ bằng hiện vật từ NSDP quy ra tiền (tr.đ)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	<b>TỔNG CỘNG</b>															
1	.....															
2	.....															
	<b>(THEO ĐỊA PHƯƠNG)</b>															

Ghi chú: UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên.

.....ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**

(Ký tên đóng dấu)

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN)**  
**HỖ TRỢ SẢN XUẤT MUỐI ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI**  
**DO DỊCH BỆNH**

(Từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....)

STT	Địa phương (tỉnh, huyện, xã)	TỔNG HỢP THIẾT HẠI			KINH PHÍ HỖ TRỢ		
		Tổng giá trị thiệt hại (tr.đ)	Diện tích sản xuất muối bị thiệt hại trên 70% (ha)	Diện tích sản xuất muối bị thiệt hại từ 30% - 70% (ha)	Tổng NSNN hỗ trợ (tr.đ)	Trong đó	
						NSTW hỗ trợ (tr.đ)	NSDP đảm bảo (tr.đ)
1	2	3	4	5	6	7	8
	<b>TỔNG SỐ</b>						
1	.....						
2	.....						
	(THEO ĐỊA PHƯƠNG)						

Ghi chú: UBND cấp xã sử dụng mẫu bảng nêu trên để tổng hợp đề xuất và báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên.

.....,ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**  
(Ký tên đóng dấu)

Mẫu số 6

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
**BẢNG TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT (HOẶC KẾT QUẢ THỰC HIỆN) HỖ TRỢ**  
**ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÙNG BỊ THIỆT HẠI DO DỊCH**  
**BỆNH (ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO)**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Địa phương (tỉnh, huyện, xã)	Tổng số tiền hỗ trợ	Trong đó:					Ghi chú	
			Giống cây trồng	Lâm nghiệp	Giống thủy, hải sản	Giống vật nuôi	Sản xuất muối	Quyết định hỗ trợ kinh phí (Số QĐ ngày, tháng, năm)	
								9	10
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>TỔNG SỐ</b>								
1	.....								
2	.....								
3	.....								
	(CHI TIẾT THEO ĐỊA PHƯƠNG)								

*Ghi chú: UBND cấp xã sử dụng mẫu nêu trên để tổng hợp đề xuất báo cáo kết quả thực hiện với UBND cấp trên*

.....ngày.....tháng.....năm .....

**Chủ tịch UBND.....**  
(Ký tên đóng dấu)